

HỒ SƠ MỜI THẦU

Số hiệu - Tên gói thầu: DV01 – DỊCH VỤ VẬN CHUYỂN HÀNG HÓA
NĂM 2025

Phạm vi: Gói thầu dịch vụ

Bên mời thầu: CÔNG TY CP DƯỢC - TRANG THIẾT BỊ Y TẾ
BÌNH ĐỊNH (BIDIPHAR)

Phát hành ngày: 31/12/2024



MỤC LỤC

- I. THÔNG TIN HỒ SƠ MỜI THẦU
- II. YÊU CẦU TỪ CÁCH HỢP LỆ CỦA NHÀ THẦU
- III. LÀM RỘ YÊU CẦU
- IV. CHI PHÍ, ĐỒNG TIỀN, NGÔN NGỮ TRONG HỒ SƠ DỰ THẦU
- V. ỦY QUYỀN
- VI. ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ DỰ THẦU
- VII. HỦY THẦU
- VIII. THƯƠNG THẢO VÀ KÝ HỢP ĐỒNG
- IX. NỘI DUNG CHI TIẾT CỦA HỒ SƠ DỰ THẦU
- X. HỢP ĐỒNG MẪU
- XI. CÁC BIỂU MẪU THAM KHẢO

I. THÔNG TIN HỒ SƠ MỜI THẦU

Chủ đầu tư mời nhà thầu đủ năng lực nộp Hồ sơ dự thầu tham dự thầu gói thầu sau đây:

1. Chủ đầu tư:

- Tên chủ đầu tư: Công ty cổ phần Dược - Trang thiết bị Y tế Bình Định (Bidiphar)
- Địa chỉ: 498 Nguyễn Thái Học, Phường Quang Trung, Tp.Qui Nhơn, Tỉnh Bình Định
- Điện thoại: +84 (256) 3846500
- Email: info@bidiphar.com - Website: www.bidiphar.com

2. Tên gói thầu: DV01 – dịch vụ vận chuyển hàng hóa năm 2025

3. Nội dung gói thầu:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng
1	Gói thầu dịch vụ vận chuyển hàng hóa năm 2025	Gói	03 (Miền Bắc, Miền Trung & Tây Nguyên, Miền Nam)

4. Thời gian thực hiện hợp đồng: Từ thời điểm ký hợp đồng đến ngày 31/12/2025
5. Phương thức đấu thầu: 1 giai đoạn 1 túi hồ sơ
6. Hình thức hợp đồng: hợp đồng nguyên tắc dịch vụ
7. Thời gian nộp Hồ sơ dự thầu: Trước 09h00 ngày 10/02/2025
8. Phương thức nộp Hồ sơ dự thầu tại: Nộp qua email muasam@bidiphar.com hoặc nộp hồ sơ trực tiếp cho người phụ trách gói thầu tại phòng Ban Quản lý dự án, trụ sở Công ty cổ phần Dược - Trang thiết bị Y tế Bình Định (Bidiphar).

II. YÊU CẦU TỪ CÁCH HỢP LỆ CỦA NHÀ THẦU

Nhà thầu có tư cách hợp lệ khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

1. Chỉ được phép đứng tên trong một HSDT với tư cách là nhà thầu thuộc gói thầu này.
2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.
3. Không vi phạm quy định về bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu.
4. Không thực hiện các hành vi tham nhũng, hối lộ, thông thầu, cản trở và các hành vi vi phạm quy định khác của pháp luật đấu thầu khi tham dự gói thầu này.
5. Ngành nghề kinh doanh: Nhà thầu phải đăng ký kinh doanh trong ngành nghề phù hợp với phạm vi cung cấp của gói thầu.
6. Giấy phép hoạt động: Nhà thầu phải có đầy đủ các giấy phép cần thiết để triển khai gói thầu.
7. Bảo hiểm: Nhà thầu phải có bảo hiểm trách nhiệm dân sự phù hợp.

⑧ *Nhà thầu cam kết những thông tin kê khai trong hồ sơ dự thầu là trung thực vào Yêu cầu báo giá (Mẫu số 01).*

III. LÀM RÕ HỒ SƠ MỜI THẦU

Trường hợp nhà thầu muốn được làm rõ nội dung mời thầu thì phải gửi văn bản đề nghị đến bên mời thầu để xem xét, xử lý theo quy định của công ty.

Thông tin gửi yêu cầu làm rõ qua email: banqlida@bidiphar.com

IV. CHI PHÍ, ĐỒNG TIỀN, NGÔN NGỮ TRONG HỒ SƠ DỰ THẦU

- Nhà thầu phải chịu mọi chi phí liên quan đến quá trình tham dự thầu.
- Đồng tiền tham dự thầu và đồng tiền thanh toán là VNĐ.
- Hồ sơ dự thầu cũng như tất cả văn bản và các tài liệu liên quan đến hồ sơ dự thầu được trao đổi giữa bên mời thầu và nhà thầu phải được viết bằng tiếng Việt. Các tài liệu và tư liệu bổ trợ trong hồ sơ dự thầu có thể được viết bằng ngôn ngữ khác, đồng thời kèm theo bản dịch sang tiếng Việt. Trường hợp thiếu bản dịch, nếu cần thiết, bên mời thầu có thể yêu cầu nhà thầu gửi bổ sung.

V. ỦY QUYỀN

Trường hợp đại diện hợp pháp của nhà thầu đi vắng hoặc vì lý do khác không thể ký vào báo giá và các văn bản liên quan thì phải có Giấy ủy quyền.

VI. ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ DỰ THẦU

Nhà thầu phải đáp ứng tư cách hợp lệ, sau đó sẽ được xem xét theo thứ tự sau:

- Năng lực, kinh nghiệm.
- Yêu cầu kỹ thuật: Đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật người dùng, chất lượng của dịch vụ với không có sai lệch Nghiêm trọng/Lớn
- Yêu cầu về tài chính: giá đề xuất phù hợp với các yêu cầu của Bidiphar đã đưa ra.

VII. HỦY THẦU

Bên mời thầu sẽ thông báo hủy thầu trong trường hợp sau đây:

- Tất cả HSDT không đáp ứng được các yêu cầu nêu trong HSMT;
 - Thay đổi mục tiêu, phạm vi đấu tư đã ghi trong HSMT;
 - HSMT không tuân thủ quy định của pháp luật về đấu thầu hoặc quy định khác của pháp luật có liên quan dẫn đến nhà thầu được lựa chọn không đáp ứng yêu cầu để thực hiện gói thầu, dự án;
 - Có bằng chứng về việc đura, nhận, mồi giới hối lộ, thông thầu, gian lận, lợi dụng chức vụ, quyền hạn để can thiệp trái pháp luật vào hoạt động đấu thầu dẫn đến làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu.
 - Chủ đầu tư có quyền quyết định hủy giá dự thầu và mời thầu/mời chào giá lại trong các trường hợp sau:
 - Các HSDT đạt yêu cầu kỹ thuật nhưng đều vượt dự toán
 - Có thể có phương án tối ưu khác với yêu cầu trong HSMT và phương án này có thể tiết kiệm chi phí cho chủ đầu tư.
- Việc chào lại giá thầu mang lại lợi ích tốt hơn cho chủ đầu tư trong việc lựa chọn nhà thầu phù hợp với chi phí hợp lý (kỳ vọng tiêu chí kỹ thuật tương đương nhưng có giá trúng thầu thấp hơn).

VIII. THƯƠNG THẢO VÀ KÝ HỢP ĐỒNG

1. Thương thảo hợp đồng: Hợp đồng mẫu tham khảo sẽ được gửi đính kèm, nếu nhà thầu có đề xuất khác với nội dung yêu cầu thì hai bên thương thảo về những vấn đề nhà thầu đề xuất và thống nhất nội dung.

2. Ký hợp đồng: nội dung hợp đồng bao gồm cả những nội dung đã được thương thảo.

IX. NỘI DUNG CHI TIẾT CỦA HỒ SƠ DỰ THẦU

1. Yêu cầu về tính hợp lệ của hồ sơ dự thầu và năng lực, kinh nghiệm Nhà thầu:

HSDT của nhà thầu được đánh giá là hợp lệ khi đáp ứng đầy đủ các nội dung sau đây:

- Báo giá vận chuyển (mẫu số 01)
- Giấy ủy quyền (mẫu số 02) (nếu có)
- Đánh giá nhà cung cấp (BM5 – SOP/BQLDA/02)
- Hồ sơ chứng nhận đăng ký xe ô tô
- Hồ sơ đăng kiểm xe (còn hạn)
- Hồ sơ bảo trì, bảo dưỡng xe (mới nhất)
- Hồ sơ chứng nhận mua bảo hiểm hàng hoá/phương tiện vận chuyển.
- Hồ sơ lắp đặt, duy trì thiết bị GPS và kiểm soát nhiệt độ thùng xe
- Hồ sơ hiệu chuẩn thiết bị kiểm soát nhiệt độ (nếu có)
- Giấy phép đăng ký kinh doanh (do Sở Kế hoạch Đầu tư cấp)
- Giấy phép đăng ký kinh doanh vận tải bằng đường bộ (do Sở Giao thông vận tải cấp)
- Báo cáo tài chính trong 03 năm gần nhất
- Hợp đồng với các nhà sản xuất, nhà phân phối hàng hóa mà NCC đã làm việc trong vòng 03 năm gần nhất (nếu có hợp đồng với nhà sản xuất, nhà phân phối được phẩm sẽ được ưu tiên)
- Giấy chứng nhận thực hành tốt phân phối thuốc (ưu tiên nếu có)
- Hồ sơ nhân sự/ Giấy phép lái xe của tài xế
- Hồ sơ bảo hiểm hàng hoá/phương tiện vận chuyển

2. Phương pháp đánh giá, so sánh, xếp hạng và lựa chọn nhà thầu/NCC:

5.1. Đánh giá kỹ thuật:

Nhà cung cấp phải kiểm tra từng yêu cầu và xác nhận (Có/Không) trực tiếp trên yêu cầu kỹ thuật đính kèm do Bidiphar cung cấp bằng bút bi.

Lưu ý:

- Hồ sơ dự thầu bám sát, cung cấp đủ thông tin theo tiêu chí yêu cầu kỹ thuật đưa ra.
- Các hạng mục nào đáp ứng, nếu không có bằng chứng chứng minh thì phải có cam kết bằng văn bản những nội dung đó.

5.2. Giá dự thầu:

Báo giá của Nhà cung cấp phải điền đầy đủ các thông tin theo yêu cầu của Báo giá vận chuyển (có đóng dấu giáp lai Công ty)

X. HỢP ĐỒNG MẪU: (đính kèm Hợp đồng mẫu hiện hành của Công ty)

XI. CÁC BIỂU MẪU THAM KHẢO**Mẫu số 01: BÁO GIÁ DỰ THÀU (File đính kèm)****Mẫu số 02****GIẤY ỦY QUYỀN**

Hôm nay, ngày ____ tháng ____ năm ____, tại ____

Tôi là _ [Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người đại diện theo pháp luật của nhà thầu], là người đại diện theo pháp luật của _ [Ghi tên nhà thầu] có địa chỉ tại _ [Ghi địa chỉ của nhà thầu] bằng văn bản này ủy quyền cho _ [Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người được ủy quyền] thực hiện các công việc sau đây trong quá trình tham gia dự thầu gói thầu _ [Ghi tên gói thầu] thuộc dự án _ [Ghi tên dự án] do _ [Ghi tên bên mời thầu] tổ chức:

[- Ký đơn dự thầu;

- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với bên mời thầu trong quá trình tham dự thầu, kể cả văn bản để nghị làm rõ hồ sơ yêu cầu và văn bản giải trình, làm rõ hồ sơ để xuất;

- Tham gia quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;

- Ký đơn kiến nghị trong trường hợp nhà thầu có kiến nghị;

- Ký kết hợp đồng với chủ đầu tư nếu được lựa chọn.]

Người được ủy quyền nêu trên chỉ thực hiện các công việc trong phạm vi ủy quyền với tư cách là đại diện hợp pháp của ____ [Ghi tên nhà thầu]. ____ [Ghi tên nhà thầu] chịu trách nhiệm hoàn toàn về những công việc do ____ [Ghi tên người được ủy quyền] thực hiện trong phạm vi ủy quyền.

Giấy ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày ____ đến ngày _____. Giấy ủy quyền này được lập thành ____ bản có giá trị pháp lý như nhau, người ủy quyền giữ ____ bản, người được ủy quyền giữ ____ bản.

Người được ủy quyền

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu
(nếu có)]

Người ủy quyền

[Ghi tên người đại diện theo pháp luật của
nhà thầu, chức danh, ký tên và đóng dấu]

YÊU CẦU KỸ THUẬT NGƯỜI DÙNG

Dịch vụ vận chuyển hàng hoá năm 2025

Các yêu cầu sau đây: mô tả yêu cầu “Dịch vụ vận chuyển hàng hoá năm 2025”. Các đề xuất thay thế cho từng nội dung được chấp nhận nếu chúng là tương đương hoặc phù hợp hơn. Trong cả hai trường hợp, tất cả các hệ thống hoặc thành phần đã cung cấp phải được mô tả đặc điểm bằng các tài liệu phù hợp. Nhà cung cấp sẽ trả lời “Yes” hoặc “No” cho mỗi yêu cầu đề xuất vào các cột tương ứng.

URS No.	Nội dung URS	Yes	No
A	Yêu cầu cơ bản đối với NCC		
1	NCC đã được cấp giấy phép đăng ký kinh doanh hợp pháp		
2	NCC phải có Giấy phép đăng ký kinh doanh vận tải bằng đường bộ (do Sở GTVT cấp)		
3	NCC có Giấy chứng nhận thực hành tốt phân phối thuốc (nếu có)		
4	NCC thực hiện và ghi lại bằng văn bản việc kiểm đếm hàng hoá tại các đầu kho (nguyên thùng, đai, kiện)		
5	NCC cam kết thực hiện đúng các quy trình giao nhận bảo quản hàng hoá Bidiphar ban hành và hướng dẫn.		
B	Kinh nghiệm và năng lực hoạt động		
1	Thời gian hoạt động của NCC từ 03 năm trở lên		
2	NCC đã và đang cung cấp dịch vụ vận chuyển cho NSX, NPP hàng dược phẩm (nếu có)		
3	Đáp ứng 100% thời gian giao hàng (Chi tiết theo Bảng chào giá vận chuyển) đính kèm URS		
C	Hệ thống phương tiện vận chuyển		
1	NCC sở hữu từ 2 xe tải trở lên		
2	NCC lắp đặt GPS, thiết bị kiểm soát nhiệt độ thùng xe và chia sẻ dữ liệu cho Bidiphar		
3	Thiết bị kiểm soát nhiệt độ thùng xe có hồ sơ hiệu chuẩn (nếu có)		
4	Hồ sơ đăng kiểm xe còn thời hạn		
5	Hồ sơ bảo trì, bảo dưỡng xe (mới nhất)		
6	NCC luôn sẵn sàng phương tiện khi nhận được yêu cầu giao hàng từ Bidiphar (tối đa 24 tiếng)		
D	Chính sách và tiêu chuẩn hoạt động		

URS No.	Nội dung URS	Yes	No
1	NCC có chính sách bồi thường 100% thiệt hại hàng hoá hư hỏng, mất mát do quá trình vận chuyển gây ra.		
E	Tài chính và bảo hiểm		
1	NCC có mua bảo hiểm hàng hoá cho các xe vận chuyển		
2	NCC có thể cung cấp báo cáo tài chính trong 03 năm gần nhất		
3	NCC sẽ ký quỹ bảo lãnh thực hiện hợp đồng (nếu có)		
F	Đội ngũ nhân viên		
1	Tài xế có giấy phép lái xe hợp lệ và phù hợp		
2	NCC có thể cung cấp hồ sơ nhân sự phục vụ quá trình vận chuyển cho Bidiphar		
G	Khả năng linh hoạt		
1	Đảm bảo đáp ứng 100% nhu cầu vận chuyển trong mùa cao điểm (ngày lễ, Tết, lượng hàng phát sinh đột biến)		
2	Điều chỉnh đơn giá khi có biến động xăng dầu (+/- 25% giá nhiên liệu). Đơn giá điều chỉnh phải được thoả thuận và đồng ý của cả 2 bên.		

Lưu ý:

- Hồ sơ dự thầu bám sát, cung cấp đủ thông tin theo tiêu chí yêu cầu kỹ thuật đưa ra.
- Các hạng mục nào đáp ứng, nếu không có bằng chứng chứng minh thì phải có cam kết bằng văn bản những nội dung đó.

Ngày tháng năm 20....
ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ BÁO GIÁ (NCC)

Họ và Tên
 Chức vụ & Tên Doanh nghiệp

YÊU CẦU BÁO GIÁ

PHẦN I : THÔNG TIN NGƯỜI MUA HÀNG			
CÔNG TY	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - TRANG THIẾT BỊ Y TẾ BÌNH ĐỊNH (BIDIPHAR)		
GIỚI THIỆU CÔNG TY	TÊN GỌI KHÁC LÀ DƯỢC BÌNH ĐỊNH/ BIDIPHAR, CÔNG TY CHỨNG TỘI CHUYÊN SẢN XUẤT, MUA BÁN, PHÂN PHỐI HÀNG DƯỢC PHẨM, DƯỢC LIỆU, MÁY MÓC THIẾT BỊ, DỤNG CỤ, VẬT TƯ NGÀNH Y TẾ.		
ĐỊA CHỈ	498 Nguyễn Thái Học, Phường Quang Trung, Thành Phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định.		
SẢN PHẨM	(*) Sản phẩm là dược phẩm, trang thiết bị y tế và các loại hàng hóa thông thường khác ngoại trừ hàng cấm theo luật định.		
PHỤ TRÁCH MH :	Mr Phạm Duy Chung	ĐT: 0343 121 118	chungpd@bidiphar.com.vn
Hướng dẫn báo giá	Nhà cung cấp vui lòng kiểm tra kỹ thông tin yêu cầu báo giá chi tiết phía bên dưới và gửi hồ sơ báo giá theo hướng dẫn của hồ sơ mời thầu. Thời hạn nhận hồ sơ báo giá đến hết 09h00 ngày 10/02/2024		
PHẦN II: CÁC YÊU CẦU CHI TIẾT VỀ BÁO GIÁ			
Giá vận chuyển	Theo sheet "Báo giá chi tiết" bên cạnh		
Tuyến vận chuyển	1. TP.Quy Nhơn đi Miền Bắc 2. TP.Quy Nhơn đi Miền Trung & Tây Nguyên 3. TP.Quy Nhơn đi Miền Nam		
Yêu cầu giao hàng	Theo "Quy trình giao nhận hàng hoá" của Bidiphar (sẽ được hướng dẫn sau khi ký kết hợp đồng)		
Chính sách hư hỏng đền bù	Chịu trách nhiệm đền bù 100% hư hỏng do lỗi vận chuyển.		
PHẦN III: ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN			
Pháp lý	NCC cung cấp, cập nhật đầy đủ hồ sơ pháp lý kinh doanh và các hồ sơ, giấy chứng nhận liên quan đến phương tiện vận chuyển		
Phương thức Thanh toán	30 ngày kể từ ngày hóa đơn		
Điều khoản khác	Tạm ngưng thanh toán trong trường hợp chậm trễ giao hàng và trì hoãn các nghĩa vụ đền bù hàng hóa hư hỏng.		

PHẦN IV: THÔNG TIN NHÀ CUNG CẤP

ĐƠN VỊ TÍNH

NCC ĐIỀN THÔNG TIN

Tên Doanh nghiệp:

Năm đăng ký kinh doanh

Năm

Khách hàng tiêu biểu tại khu vực Bình Định (nếu có)

Số lượng xe / Nhân sự vận hành cho Bidiphar

Chiếc, Nhân sự

Số lượng xe sở hữu / Thuê hoặc đối tác thứ 3?

Chiếc

Thời gian xe đến khi nhận yêu cầu từ Bidiphar (đối với hàng xuất)

Giờ

B. KHÁC

ĐƠN VỊ TÍNH

NCC ĐIỀN THÔNG TIN

Tỉ trọng xăng dầu/ đơn giá vận chuyển

%

Tỉ lệ nhiên liệu thay đổi (nghĩa là:

Giá dầu tăng giảm bao nhiêu % thì
đơn giá được điều chỉnh)

25

%

Tỉ lệ điều chỉnh đơn giá khi xăng dầu biến động

%

BÁO GIÁ VẬN CHUYỂN

(GÓI THẦU_ VẬN CHUYỂN ĐƯỜNG BỘ BẰNG XE TẢI)

- Tên Đơn vị báo giá : CÔNG TY
- Điện thoại & người liên hệ :
- Email/Fax:

* Căn cứ vào nhu cầu sử dụng của công ty chúng tôi, kính đề nghị quý Công ty báo giá cho chúng tôi dịch vụ vận chuyển các tuyến sau:

STT	Địa phương	GIÁ CƯỚC VẬN CHUYỂN CHƯA VAT						Thời gian giao hàng	Sản lượng theo tuyến năm 2025
		ĐVT	Nhóm I	Nhóm II	Nhóm III	Nhóm IV	Nhóm V		
			Xe tải Từ 3 - dưới 5 tấn	Xe tải Từ 5 - dưới 8 tấn	Xe tải Từ 8 - dưới 15 tấn	Xe tải Từ 15 - dưới 20 tấn	Xe tải Từ 20 tấn trở lên		

A./ TP.Quy Nhơn đi Miền Bắc (Các Chi nhánh: Phú Thọ, Hải Phòng, Hà Nội, Thanh Hoá, Nghệ An)

1	TP.Việt Trì	vnđ/ 01 tấn						38-42		1.500-2.500 tấn tuỳ tình hình hoạt động kinh doanh của công ty
2	TP.Thái Bình							38-42		
3	TP.Nam Định							38-42		
4	TP.Hải Phòng							38-42		
5	TP.Hà Nội							38-42		
6	TP.Thanh Hoá							32-36		
7	TP.Vinh							26-30		
8	TP.Hà Tĩnh							20-24		
9	TP.Quảng Bình							14-18		
10	TP.Đông Hà							14-18		

B./ TP.Quy Nhơn đi Miền Trung & Tây Nguyên (Các Chi nhánh: Quảng Trị, Đà Nẵng, Quảng Ngãi; Khánh Hoà, Đăk Lăk)

11	TP. Đà Nẵng	vnđ/ 01						5-7		1.500-2.500 tấn tuỳ tình hình hoạt động kinh doanh
12	TP.Tam Kỳ							5-7		
13	TP.Quảng Ngãi							5-7		
14	TP.Nha Trang							5-7		

STT	Địa phương	GIÁ CƯỚC VẬN CHUYỂN CHUẨN VAT Giá chào thầu tại thời điểm Đầu DO 18.570 đ (Giá dầu sẽ áp dụng ngay thời điểm có kết quả trúng thầu)						Thời gian giao hàng		Sản lượng theo tuyến năm 2025
		ĐVT	Nhóm I	Nhóm II	Nhóm III	Nhóm IV	Nhóm V	Yêu cầu DBD (giờ)	NCC đáp ứng (giờ)	
			Xe tải Từ 3 - dưới 5 tấn	Xe tải Từ 5 - dưới 8 tấn	Xe tải Từ 8 - dưới 15 tấn	Xe tải Từ 15 - dưới 20 tấn	Xe tải Từ 20 tấn trở lên			
15	TP Phan Rang	tấn						8-10		với hoạt động kinh doanh của công ty
16	TP.Phan Thiết							10-12		
17	TP.Buôn Mê Thuột							8-10		
18	TP.Bảo Lộc							10-12		

C./ TP.Quy Nhơn đi Miền Nam (Các Chi nhánh: Đồng Nai, TP.HCM, Tiền Giang, Cần Thơ, Kiên Giang)

19	TP.Biên Hoà	vnđ/ 01 tấn						16-20		4.000-6.000 tấn tùy tình hình hoạt động kinh doanh của công ty
20	TP Đồng Xoài							16-20		
21	TTYT Phước Long							16-20		
22	TP.Hồ Chí Minh							16-20		
23	TP.Mỹ Tho							20-24		
24	TP.Cần Thơ							20-24		
25	TP Sa Đéc							20-24		
26	TP.Trà Vinh							20-24		
27	TP.Cao Lãnh							20-24		
28	TP. Rạch Giá							20-24		
29	TP. An Giang							20-24		
30	TP. Bạc Liêu							20-24		
31	TP. Cà Mau							20-24		

** Nội dung lưu ý thêm cho đơn vị tham gia báo giá (NCC)

- Số lượng điểm giao:
 - + MN & MT-TN: tối đa là 03 điểm giao mỗi chuyến
 - + MB: tối đa là 06 điểm giao mỗi chuyến
- Trường hợp phát sinh ngoài tuyến: NCC và P.Kinh Doanh (Vận tải) thương lượng theo trường hợp phát sinh.
- Địa phương nơi nhận hàng là các địa điểm giao hàng phù hợp (không cấm xe tải trọng > 20 tấn), trường hợp đặc biệt thương thảo với P.Kinh doanh (Vận tải)

STT	Địa phương ĐVT	GIÁ CƯỚC VẬN CHUYỂN CHUẨN VAT Giá chào thầu tại thời điểm Đầu DO 18.570 đ (Giá đầu sẽ áp dụng ngay thời điểm có kết quả trúng thầu)					Thời gian giao hàng		Sản lượng theo tuyến năm 2025
		Nhóm I Xe tải Từ 3 - dưới 5 tấn	Nhóm II Xe tải Từ 5 - dưới 8 tấn	Nhóm III Xe tải Từ 8 - dưới 15 tấn	Nhóm IV Xe tải Từ 15 - dưới 20 tấn	Nhóm V Xe tải Từ 20 tấn trở lên	Yêu cầu DBD (giờ)	NCC đáp ứng (giờ)	

- 4 Trường hợp đơn hàng không đủ tải theo phụ lục giá, cước phí sẽ được tính theo số lượng tải trọng tối thiểu
- 5 Trường hợp có hàng quay đầu, tính đơn giá bằng 60% giá cước chiều đi
- 6 Chỉ tham gia trong một hồ sơ dự thầu này với tư cách là nhà thầu chính.
- 7 Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.
- 8 Không vi phạm quy định về bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu.
- 9 Không thực hiện các hành vi tham nhũng, hối lộ, thông thầu, cản trở và các hành vi vi phạm quy định khác của pháp luật đấu thầu khi tham dự gói thầu này.
- 10 Những thông tin kê khai trong hồ sơ dự thầu là trung thực

*** Ý kiến Đơn vị tham gia báo giá (NCC) :

.....

.....

Ngày tháng 12 năm 2024.

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ BÁO GIÁ (NCC)

Họ và Tên

Chức vụ